

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NL₅

Hà Tĩnh, ngày tháng 02 năm 2022

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số
51/2021/NQ-HĐND về chính sách nông
nghiệp, nông thôn

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã.

Căn cứ Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 201/SNN-PTNT ngày 09/02/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố căn cứ Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025 triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách kịp thời, có hiệu quả.

2. Đối với các Sở, ngành cấp tỉnh

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tuyên truyền, phổ biến, tập huấn hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND kịp thời, có hiệu quả.

- Trong quá trình thực hiện, có văn bản hướng dẫn cụ thể về các nội dung chuyên môn liên quan đến việc thực hiện chính sách (nếu cần thiết).

- Hàng năm tham mưu rà soát, thẩm định, tổng hợp kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo quản, chế biến, chính sách chuyển đổi số trong nông nghiệp theo lĩnh vực quản lý.

- Trên cơ sở kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách của các sở, ngành đã rà soát, thẩm định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tổng hợp kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách và kinh phí quản lý, chỉ đạo, tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra, thẩm định chính sách gửi Sở Tài chính theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng phương án (hoặc đề cương, kế hoạch, dự án) và dự toán kinh phí thực hiện chính sách chuyển đổi số trong nông nghiệp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Thực hiện kiểm tra, thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chính sách của các địa phương, đơn vị theo lĩnh vực hàng năm và giai đoạn 2022-2025.

b) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách trong dự toán thu, chi ngân sách tỉnh hàng năm; đồng thời tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách cho các địa phương, đơn vị hàng năm đảm bảo không vượt dự toán ngân sách, ưu tiên bố trí kịp thời kinh phí tuyên truyền, tập huấn triển khai thực hiện chính sách.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra, thẩm định về kết quả thực hiện chính sách tại các đơn vị, địa phương theo quy định.

- Rà soát, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét quyết định hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách và bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí quản lý cho các sở, ngành, đơn vị liên quan để triển khai các nhiệm vụ trong quá trình hiện chính sách.

- Theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chính sách theo quy định.

c) Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công thương, Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND theo lĩnh vực quản lý kịp thời, có hiệu quả.

- Trong quá trình thực hiện, có văn bản hướng dẫn cụ thể về các nội dung chuyên môn liên quan đến việc thực hiện chính sách (nếu cần thiết).

- Hàng năm, rà soát, thẩm định, tổng hợp kế hoạch kinh phí thực hiện các chính sách theo lĩnh vực quản lý gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra, thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chính sách của các địa phương, đơn vị theo lĩnh vực hàng năm, giai đoạn 2022-2025 gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính theo quy định.

- Về xây dựng phương án (hoặc đề cương, kế hoạch, dự án) và dự toán kinh phí thực hiện chính sách chuyển đổi số trong chương trình OCOP: Giao Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh lòng ghép từ các nguồn vốn khác theo quy định để thực hiện chính sách hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan thẩm định, tổng hợp Danh mục dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tham mưu báo cáo UBND tỉnh quyết định.

e) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND theo lĩnh vực quản lý kịp thời, có hiệu quả.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất.

- Hướng dẫn các Tổ chức tín dụng theo dõi, thống kê, lưu trữ hồ sơ cho vay hỗ trợ lãi suất. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/7), hằng năm (trước 15/01) tổng hợp kết quả thực hiện cho vay hỗ trợ lãi suất gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính.

- Hàng năm, rà soát, thẩm định, tổng hợp kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất quy định tại Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính theo quy định.

- Thực hiện kiểm tra, thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Nghị quyết.

- Rà soát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chính sách của các địa phương, đơn vị theo lĩnh vực hàng năm, giai đoạn 2022-2025 gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính theo quy định.

3. Đối với UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND đến tận xã, phường, thị trấn, thôn (xóm) kịp thời, có hiệu quả.

- Hàng năm, trên cơ sở nhu cầu, tình hình thực tiễn tại địa phương, triển khai rà soát, tổng hợp, đăng ký kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các Sở, ngành theo lĩnh vực chính sách quản lý.

- Triển khai kiểm tra, thẩm định, phê duyệt hỗ trợ chính sách cho các đối tượng do UBND cấp huyện quản lý, đảm bảo đúng phạm vi, đối tượng và hiệu quả, không để xảy ra các trường hợp lợi dụng, trục lợi chính sách; thực hiện giải ngân kinh phí hỗ trợ kịp thời, quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

- Chủ động bố trí đảm bảo ngân sách cấp huyện theo quy định một số nội dung chính sách tại Nghị quyết.

- Thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách hàng năm theo đúng quy định Luật ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện chính sách theo thẩm quyền.

- Định kỳ theo quy định (hoặc đột xuất theo yêu cầu) báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện chính sách gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc gửi các Sở, ngành liên quan xem xét, hướng dẫn xử lý.

4. Đối với UBND cấp xã

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND đến các tổ chức, cá nhân kịp thời, có hiệu quả.

- Kiểm tra, xác nhận về đối tượng, điều kiện được hỗ trợ thực hiện chính sách theo quy định đảm bảo đúng đối tượng, không xảy ra sai sót, lợi dụng chính sách.

- Định kỳ (hoặc đột xuất theo yêu cầu) thực hiện báo cáo kết quả thực hiện chính sách tại địa phương gửi UBND cấp huyện.

5. Đối với các đối tượng thụ hưởng chính sách: Quản lý, sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện chính sách đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản (nếu phát sinh vướng mắc) gửi các Sở, ngành liên quan để kịp thời hướng dẫn xử lý, trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo UBND tỉnh quyết định.

Yêu cầu các Sở, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PCVP Nguyễn Duy Nghị;
- Lưu: VT, NL₅.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Sơn

